

Bản án số: 79/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11-12-2020

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phát Lộc

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Châu Văn Bằng
2. Ông Nguyễn Văn Trương

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 209/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Vũ L, sinh năm: 1984 (có mặt)

Địa chỉ: ấp BD, xã AT, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp LL, xã ĐP, huyện CT, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn ngày 18/08/2020, quá trình tố tụng và tại tòa hôm nay, nguyên đơn anh Huỳnh Vũ L trình bày:

Anh Huỳnh Vũ L và chị Nguyễn Thị Thúy A qua tìm hiểu tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2006 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, anh L và chị A chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên anh L và chị A thường cãi vã nhau và sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay anh L yêu cầu được ly hôn với chị A.

Về con chung: Anh L và chị A có 02 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 31/08/2007 và Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày: 12/05/2018, hiện đang sống với chị A, anh L đồng ý giao con cho chị A nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy A trình bày: Chị A thống nhất về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung, nợ chung và về thời gian sống ly thân như anh L trình bày. Nay anh L yêu cầu ly hôn chị A đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh L và chị A có 02 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 31/08/2007 và Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày: 12/05/2018, hiện đang sống với chị A, chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại tòa hôm nay, Thẩm phán - Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì chấp hành đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử vẫn giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận anh Huỳnh Vũ L và chị Nguyễn Thị Thúy A là vợ chồng; Về con chung chị A được trực tiếp nuôi dưỡng, anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung; nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết; Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Vũ L và chị Nguyễn Thị Thúy A qua tìm hiểu tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2006. Quá trình chung sống với nhau anh L và chị A có đầy đủ các điều kiện về kết hôn theo quy định nhưng anh L và chị A không đăng ký kết hôn nên về mặt pháp luật không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Nay anh L xin được ly hôn với chị A nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận anh L và chị A là vợ chồng

[2] Về con chung: Anh L và chị A thừa nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 31/08/2007 và Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày:12/05/2018. Xét thấy, chị A và anh L có ý kiến thống nhất giao con cho chị A nuôi dưỡng. Từ khi chị A và anh L sống ly thân nhau thì cháu H và cháu M do chị A nuôi dưỡng. Vì vậy, để ổn định cuộc sống cho cháu H và cháu M cần chấp nhận yêu cầu của chị A được nuôi cháu H và cháu M. Anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị A không yêu cầu. Dành quyền thăm và chăm sóc con chung cho anh L, không ai có quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung; Nợ chung: Các đương sự khai không có, không ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 14, Điều 53, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Huỳnh Vũ L và chị Nguyễn Thị Thúy A là vợ chồng

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Văn H, sinh ngày 31/08/2007 và Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày: 12/05/2018 cho chị Nguyễn Thị Thúy A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H và M tròn 18 tuổi. Anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm và chăm sóc con chung cho anh L, không ai có quyền cản trở

3. Về tài sản chung; nợ chung: Các đương sự khai không có, không ai yêu cầu nên không đề cập xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Vũ L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004192 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- UBND xã (để theo dõi);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phát Lộc